

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **432/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 29-11-2021

V/v: “*Ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trọng

Bà Nguyễn Thị Luận

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Luân - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày **29** tháng **11** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình về “*Ly hôn, nuôi con*” thụ lý số 348/2021/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2021/QĐST-HNGĐ ngày 22/11/2021 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Xóm G, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Quang A, sinh năm 1990

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa:

- Chị Nguyễn Thị H - *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- Anh Nguyễn Quang A - *Vắng mặt không có lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn - Chị Nguyễn Thị H trình bày:**

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Quang A kết hôn năm 2014 trên tinh

thân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội ngày 21/10/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống tại gia đình nhà chồng tại Tổ dân phố Ninh Sơn, thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, sau vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống, đến tháng 12/2014 khi đó cháu Nguyễn Thị Kim O (*con gái chị và anh Quang A*) được 03 tháng tuổi thì vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân thì vợ chồng chị cũng có nói chuyện nhưng không cải thiện được tình cảm vợ chồng.

Nay chị nhận thấy tình cảm không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quang A để cả hai ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Quang A có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim O, sinh ngày 21/8/2014, hiện cháu đang ở cùng với chị tại tỉnh Nam Định và đi học lớp hai. Ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cháu Kim O vì cháu ở với chị từ nhỏ và hiện đang đi học ổn định tại Nam Định.

Hiện tại chị làm việc tự do, thu nhập bình quân 5.000.000 đồng/ tháng và hiện chị đang ở chung với bố mẹ đẻ.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Chị không yêu cầu giải quyết.

* *Bị đơn – Anh Nguyễn Quang A vắng mặt tại các buổi làm việc nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Quang A.*

* *Tại Biên bản ghi lời khai ngày 04/11/2021, bà Bùi Thị L là mẹ của anh Quang A trình bày:*

Anh Nguyễn Quang A hiện đang đi làm, đi làm ở đâu bà không biết, không biết địa chỉ nơi anh Quang A ở và làm việc, anh Quang A thường xuyên gọi điện về nhà cho gia đình và gia đình có thông báo cho anh Quang A biết việc Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã thụ lý để giải quyết việc chị Nguyễn Thị H xin ly hôn với anh Quang A tại Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ. Bà L cho biết anh Quang A và chị H được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương, sau khi kết hôn thì hai anh chị chung sống không có mâu thuẫn gì lớn. Khi chị H sinh con được 02 tháng tuổi thì có xin về nhà bố mẹ đẻ ở và chơi ở đó chơi nhưng sau đó không quay về. Anh Quang A và chị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim O sinh ngày 21/8/2014, hiện cháu đang ở với mẹ đẻ ở tỉnh Nam Định.

Tại bản ghi nguyện vọng con chung: Cháu Kim O có nguyện vọng được ở cùng mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các đương sự: Chị Nguyễn Thị H chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án. Anh Nguyễn Quang A chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H và cho chị H được ly hôn với anh Nguyễn Quang A; *Về con chung:* Đề nghị giao cháu Nguyễn Thị Kim O cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh Quang A phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của chị H; *về tài sản chung, công nợ:* Không xem xét; *Về án phí:* Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Quang A có hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Tổ dân phố N, thị trấn CS, huyện C. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Quang A vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật tuy nhiên anh Quang A vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Quang A.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Nguyễn Quang A năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn CS, huyện Chương Mỹ nên hôn nhân giữa chị H và anh Quang A là hợp pháp. Quá trình chung sống, theo chị H do vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống. Chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 12 năm 2014 và vợ chồng đã ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy: Giữa chị H và anh Quang A đã ly thân được một thời gian tương đối dài (từ cuối năm 2014 cho đến nay). Trong thời gian ly thân, cả hai đều không có giải pháp cải thiện tình cảm vợ chồng, nay chị H cương quyết xin ly hôn nên xác định mâu thuẫn giữa chị H và anh Quang A là trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H và cho chị H được ly hôn anh Quang A để cả hai ổn định cuộc sống.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Quang A có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim O, sinh ngày 21/8/2014. Hiện cháu Kim O đang ở cùng với chị H. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Quang A, cháu Kim O cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Xét thấy: Hiện cháu Oanh đang ở cùng chị H nên để tránh xáo trộn trong sinh hoạt đối với cháu nên giao cháu Kim O cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác.

Anh Nguyễn Quang A có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh Quang A phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Quang A cho đến khi các bên có yêu cầu.

[2.4] Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: Không xem xét.

[2.5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H và cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Quang A.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Quang A có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim O sinh ngày 21/8/2014.

Giao cháu Nguyễn Thị Kim O sinh ngày 21/8/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Oanh đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác.

Anh Nguyễn Quang A có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Quang A phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Quang A cho đến khi các bên có yêu cầu.

4. Về tài sản, công nợ chung, công sức: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Nguyễn Thị H đã nộp **300.000** đồng (*theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0075366 ngày 05 tháng 10 năm 2021*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, Thành phố Hà Nội.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Quang A có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tp Hà Nội;
- VKSND huyện C,
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND thị trấn Chúc Sơn (Số 01/2014);
- Các đương sự;
- Lưu HSV/VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Long